

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí thăm quan Khu chứng tích Sơn Mỹ**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu chứng tích Sơn Mỹ; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu chứng tích Sơn Mỹ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Các cá nhân đến thăm quan Khu chứng tích Sơn Mỹ.

b) Tổ chức thu phí: Ban quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ (trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi).

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến kê khai, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Khu chứng tích Sơn Mỹ.

Điều 2. Đối tượng miễn, giảm phí

1. Các đối tượng miễn phí gồm:

a) Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

b) Trẻ em.

c) Thân nhân của những người dân bị sát hại trong vụ thảm sát Sơn Mỹ.

2. Các đối tượng được giảm 50% mức phí gồm:

a) Các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”.

b) Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

c) Người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi.

d) Sinh viên, học sinh của các chương trình đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp và trung học phổ thông đi theo đoàn có số lượng từ 20 người trở lên.

đ) Trường hợp cá nhân đủ điều kiện hưởng hai trường hợp giảm phí trở lên quy định tại Khoản này thì chỉ được hưởng một trường hợp.

Điều 3. Quy định thời gian không thu phí

Không thu phí trong ngày tổ chức Lễ tưởng niệm vụ thảm sát Sơn Mỹ hằng năm.

Điều 4. Mức thu phí

Mức thu phí là 20.000 đồng/người/lượt.

Điều 5. Kê khai thu, nộp và quản lý sử dụng phí

1. Người nộp phí theo từng lần phát sinh.

2. Định kỳ hằng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước.

3. Tổ chức thu phí được để lại 100% (một trăm phần trăm) số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động của Ban Quản lý Khu chứng tích Sơn Mỹ.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 13/2007/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành phí tham quan Khu chứng tích Sơn Mỹ./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở ban ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- VP UBND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BVHXXH (1). tqth 180.

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Quỳnh Vân